

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÌNH XUYÊN  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2021/HS-ST

Ngày 02 - 7 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Quang Thái

Bà Lê Thị Bích Thuần.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Phương Nhật Mai – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 04 năm 2021, đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh ngày 16 tháng 8 năm 1984, tại Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nơi ĐKKHKT: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Không xác định được, mẹ đẻ bà Phùng Thị H (đã chết); vợ: Phùng Thị H và có 3 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 02 tháng 7 năm 2020 đến nay, “có mặt”.

Người bào chữa cho bị cáo là ông Nguyễn Văn N và ông Ngô Thành B- Luật sư của Công ty Luật TNHH NTCL; địa chỉ: Tầng 6, toà nhà Hội NBN, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội, “có mặt”.

*Bị hại:*

- Cháu Mạc Văn S, sinh năm 2005, “vắng mặt”;

Người đại diện hợp pháp của cháu S là anh Mạc Văn S, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, “có mặt”;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu S là ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc, “vắng mặt”;

- Cháu Chu Tiến A, sinh năm 2005 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của cháu A là anh Chu Văn H, sinh năm 1984; Địa chỉ: Thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, “có mặt”;

- Cháu Bằng Đức P, sinh năm 2005 (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của cháu P là anh Bằng Văn N, sinh năm 1983; Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, “có mặt”;

*Bị đơn dân sự:*

- Công ty TNHH T Vĩnh Phúc;

Địa chỉ: Số 491-493, đường H, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1973- Chức vụ: Giám đốc, “có mặt”;

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Chị Phùng Thị H, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, “có mặt”;

- Chị Đặng Thị M, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, “vắng mặt”;

- Anh Trần Văn N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang, “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp, có giá trị đến ngày 17/3/2022 là lái xe thuê cho Công ty TNHH T Vĩnh Phúc. Khoảng 11h45’ ngày 02/7/2020, Phùng Văn T một mình điều khiển xe ô tô tải BKS 88C - 186.22, tải trọng hàng hóa 1990 kg của Công ty TNHH T Vĩnh Phúc để chở hàng linh kiện điện tử, điện lạnh đi giao hàng ở thành phố Phúc Yên và thành phố Hà Nội. Khoảng 12h30’ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đi đến đường Nguyễn Tất Thành kéo dài và đi theo hướng xã Thiện Kế đi thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên. Đây là đoạn đường hai chiều thuộc địa phận tổ dân phố Tân Ngọc, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc. Mặt đường được phân chia giữa hai phần đường của hai chiều đường bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng và mỗi chiều đường được phân chia thành hai làn đường bằng vạch sơn nét đứt màu trắng. Phía bên phải theo chiều đường T đang đi có 01 biển báo nguy hiểm đường hẹp bên trái và 01 biển báo chú ý các loại xe đi chậm phía trước công trình đang thi công và có nhiều nhà

máy, xí nghiệp thuộc khu công nghiệp Thăng Long 3 và khu công nghiệp Bình Xuyên 2. T điều khiển xe ô tô đi với vận tốc khoảng 66 km/h, đi ở giữa đường và lấn sang phần đường ngược chiều 47cm. T phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô do mình điều khiển khoảng 30m có xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 do cháu Chu Tiến A SN 2005, ở thôn L, xã S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang điều khiển chở sau xe lần lượt là cháu Mạc Văn S SN 2005, cháu Bằng Đức P SN 2005, đều ở thôn H, xã N, huyện S, tỉnh Tuyên Quang đang đi ngược chiều với xe của T và đi ở phần đường theo chiều đi của T. Lúc này, T phanh xe và đánh lái sang phải để tránh nhưng không kịp nên xe ô tô và xe mô tô do cháu Tiến A điều khiển đã đâm đầu vào nhau làm cháu Tiến A, S, P bị ngã văng lên vỉa hè, xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 bị đổ trước đầu xe ô tô, xe ô tô trượt đi 26,9 m đồng thời đẩy xe mô tô trượt theo và lao lên vỉa hè về phía bên phải đường chiều đi của T, đâm vào hàng rào bê tông của Ban quản lý khu công nghiệp Bình Xuyên II thì mới dừng lại được. Hậu quả: Cháu Tiến A và cháu P tử vong tại chỗ. Cháu S bị thương nặng được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên, sau đó cùng ngày chuyển Bệnh viện hữu nghị Việt Đức - Hà Nội điều trị, đến ngày 31/7/2020 ra viện. Ngày 27/8/2020 cháu S điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, đến ngày 22/9/2020 ra viện. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan điều tra - Công an huyện Bình Xuyên đã tiến hành vẽ sơ đồ vụ tai nạn, chụp ảnh hiện trường và phương tiện, khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông theo đúng qui định của pháp luật và các bên liên quan không có ý kiến gì.

Sau khi xảy ra vụ tai nạn, Phùng Văn T đã đến Công an huyện Bình Xuyên để đầu thú. T đã tự nguyện giao nộp: 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phùng Văn T.

Sau khi khám nghiệm hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã tạm giữ xe ô tô BKS: 88C - 186.22, xe mô tô BKS: BKS: 22S1 - 290.82; chất màu nâu đen, chất màu nâu đỏ và 1 số mảnh vỡ tại hiện trường. Đồng thời tạm giữ: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của xe ô tô BKS: 88C - 186.22 của bà Nguyễn Thị T là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T Vĩnh Phúc.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1676, ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Trên tử thi Chu Tiến A Tai, mũi, miệng có máu chảy ra. Gãy xương gò má hai bên. Sưng cổ sờ nắn mát vững. Sây sát, rách da, tụ máu rải rác vùng mặt, ngực, chân, tay. Gãy xương cánh tay phải, gãy khớp gối phải, gãy liên mấu chuyên xương đùi trái. Vỡ nứt phức tạp xương chẩm, rách màng cứng, dập não, xuất huyết. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, trên người bị đa chấn thương.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1677, ngày 10/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Trên tử thi Bằng Đức P: Sưng nề, sây sát, mài trượt, tụ máu rải rác vùng đầu, mặt, ngực, bụng, lưng, tay, chân. Lỗ tai, mũi, miệng có máu chảy ra. Gãy xương hàm dưới. Gãy

xương cánh tay phải. Gãy xương đùi phải. Vỡ nứt phức tạp xương thái dương - chẩm phải, màng cứng rách, dập nhu mô não, chảy nhiều máu qua đường vỡ. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não, trên người bị đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 489/TgT, ngày 27/10/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương phần trăm cơ thể của Mạc Văn S xếp: 88%.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định tốc độ của xe ô tô BKS: 88C - 186.22 tại thời điểm đầu vết phanh trong vụ tai nạn giao thông. Tại Bản kết luận giám định số: 1760, ngày 18/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, nhận xét và kết luận: Xe ô tô BKS: 88C - 186.22 sau tai nạn đi lên vỉa hè, đầu xe va chạm với trụ bê tông, hàng rào kim loại và dừng, đổ trên vỉa hè, xe dừng lại không phải hoàn toàn do tác động của lực phanh nên không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe tại thời điểm đầu vết phanh. Kết luận: Không đủ cơ sở xác định được tốc độ của xe ô tô BKS: 88C - 186.22 tại thời điểm đầu vết phanh trong vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 02/7/2020 tại đường Nguyễn Tất Thành kéo dài thuộc khu công nghiệp Thăng Long 3, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Bình Xuyên đã trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định tốc độ của xe ô tô BKS: 88C - 186.22 tại tài khoản giám sát hành trình của xe. Tại kết luận giám định số 221 ngày 20/1/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận tốc độ của xe ô tô BKS: 88C - 186.22 tại thời điểm trước khi xảy ra tai nạn là 66km/h.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 99, ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bình Xuyên kết luận:

- Trị giá thiệt hại phần hư hỏng của xe ô tô BKS: 88C - 186.22 là 65.662.000 đồng.

- Trị giá thiệt hại phần hư hỏng của xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 là 9.001.000 đồng.

Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình cháu Chu Tiến A đã họp và thống nhất ủy quyền cho anh Chu Văn H (bố đẻ của Tiến A); gia đình cháu Bàn Đức P đã họp và thống nhất ủy quyền cho anh Bàn Văn N (bố đẻ của P); gia đình cháu Mạc Văn S đã họp và thống nhất ủy quyền cho anh Mạc Văn S (bố đẻ của S) là người đại diện theo ủy quyền thay mặt gia đình tham gia tố tụng, giải quyết những vấn đề liên quan đến bị hại Chu Tiến A, Bàn Đức P, Mạc Văn S. Bị cáo đã tác động gia đình đã thỏa thuận thống nhất bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần theo yêu cầu cho gia đình bị hại là cháu Chu Tiến A, số tiền 100.000.000 đồng; thỏa thuận bồi thường tiền điều trị thương tích, tổn thất tinh thần cho cháu Mạc Văn S số tiền 135.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ số tiền trên người đại diện hợp pháp của người bị hại của cháu Chu Tiến A, cháu Mạc Văn S đều không yêu cầu T và chủ xe ô tô phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đơn

xin giảm hình phạt cho Phùng Văn T. Đối với việc cháu Bằng Đức P bị tử vong trong vụ tai nạn giao thông ngày 2/7/2020, anh Bằng Văn N yêu cầu Phùng Văn T và chủ xe ô tô là Công ty TNHH T Vĩnh Phúc phải bồi thường cho gia đình số tiền 140.000.000 đồng, bao gồm tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần. Gia đình đã được nhận bồi thường 10.000.000 đồng, nay tiếp tục yêu cầu bồi thường 130.000.000 đồng. Phùng Văn T, Công ty TNHH T Vĩnh Phúc không đồng ý với yêu cầu trên và đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, trước khi mở phiên tòa các bên gồm: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N và Công ty TNHH T Vĩnh Phúc đã thống nhất thỏa thuận: Công ty TNHH T Vĩnh Phúc và bị cáo Phùng Văn T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N tổng cộng số tiền là 110.000.000 đồng; Cụ thể Công ty TNHH T Vĩnh Phúc bồi thường 40.000.000 đồng, bị cáo Phùng Văn T phải bồi thường 70.000.000 đồng. Công ty TNHH T Vĩnh Phúc đã bồi thường đủ số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 25.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N. Bị cáo phải bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N số tiền 45.000.000 đồng.

Đối với chiếc xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 qua điều tra xác định là của anh Trần Văn N. Khoảng đầu năm 2019, anh N vay tiền anh Mạc Văn S và để lại chiếc xe trên tại nhà anh S để làm tin. Từ đó đến nay, không ai sử dụng chiếc xe trên. Ngày 02/7/2020, cháu Mạc Văn S đã tự ý điều khiển chiếc xe đi, sau đó giao xe cho Chu Tiến A điều khiển và bị tai nạn giao thông, xe bị hư hỏng thiệt hại theo định giá là 9.001.000 đồng. Anh Mạc Văn S đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Văn N số tiền 9.001.000 đồng tiền hư hỏng của xe mô tô. Sau khi nhận tiền, anh N không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm, đồng thời ủy quyền cho anh Mạc Văn S nhận lại chiếc xe nên cần trả lại chiếc xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 cho anh S. Anh S cũng không đề nghị gì đối với số tiền đã bồi thường cho anh N.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 88C - 186.22 và toàn bộ giấy tờ xe là tài sản của Công ty TNHH T Vĩnh Phúc, xe bị hư hỏng theo định giá là 65.662.000 đồng, bà Nguyễn Thị T tự nguyện không yêu cầu đề nghị gì đối với phần hư hỏng này.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Phùng Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số 35/CT-VKSBX ngày 9 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội đối với Phùng Văn T, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo với Phùng Văn T từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù; cấm hành nghề lái xe ô tô từ 01 năm đến

02 năm. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584,585,586, 590,591 của Bộ luật dân sự 2015: Xác nhận bị cáo T đã bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Chu Văn H số tiền 100.000.000 đồng; bồi thường tiền điều trị thương tích, tổn thất tinh thần cho cháu Mạc Văn S số tiền 135.000.000 đồng. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N và Công ty TNHH T Vĩnh Phúc là: Công ty TNHH T Vĩnh Phúc và bị cáo Phùng Văn T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N tổng cộng số tiền là 110.000.000 đồng; Cụ thể Công ty TNHH T Vĩnh Phúc bồi thường 40.000.000 đồng, bị cáo Phùng Văn T phải bồi thường 70.000.000 đồng. Công ty TNHH T Vĩnh Phúc đã bồi thường đủ số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 25.000.000 đồng cho người đại diện gia đình bị hại là anh Bàn Văn N. Bị cáo phải bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N số tiền 45.000.000 đồng và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu: Không có ý kiến gì về tội danh, nhất trí với các tình tiết giảm nhẹ như nhận định của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét áp dụng xét xử tuyên mức hình phạt dưới khung cho bị cáo.

Ông Lê Văn D- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp vắng mặt có gửi bài phát biểu đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Mạc Văn S.

Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt và vắng mặt tại phiên tòa đã khai đầy đủ phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, sự việc xảy ra diễn biến toàn bộ nội dung vụ án phù hợp như lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, luật sư, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Xuyên, bị cáo khai nhận: Khoảng 12 giờ 36 phút ngày 02/7/2020, tại đường Nguyễn Tất Thành thuộc tổ dân phố Tân Ngọc, thị trấn Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; Phùng Văn T có giấy phép lái xe ô tô hạng

C theo quy định, đã điều khiển xe ô tô BKS: 88C - 186.22, tải trọng 1990kg đi theo hướng từ xã Thiện Kế đi thị trấn Bá Hiến đã không tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, không chấp hành đảm bảo an toàn về tốc độ và không đi đúng phần đường nên đã đâm vào xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 do cháu Chu Tiến A SN 2005 điều khiển chở sau xe cháu Mạc Văn S SN 2005, cháu Bàn Đức P SN 2005 đang đi ngược chiều với xe của T và đi ở phần đường mà xe của T đang đi. Sau va chạm, xe ô tô do T điều khiển vẫn không dừng lại được và đã lao vào tường rào khu công nghiệp. Hậu quả: cháu Chu Tiến A, Bàn Đức P tử vong tại hiện trường, Mạc Văn S bị thương tích tổn hại 88% sức khỏe, xe mô tô và xe ô tô đều bị hư hỏng.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, sơ đồ vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện giao thông có liên quan đến vụ tai nạn, kết luận giám định thương tích; kết luận giám định hình sự; bản ảnh chụp tại hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của Phùng Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 1, khoản 5 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 Quy định về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ.

Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của Phùng Văn T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội danh được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 03 năm đến 10 năm.

[4] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ gây ra thiệt hại cho sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình bị hại cũng như của gia đình bị cáo. Nguyên nhân chủ yếu do ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của bị cáo còn kém. Đấu tranh với các hành vi vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông nói chung trong đó có an toàn giao thông đường bộ nói riêng nhằm thiết lập lại sự bình yên, hạnh phúc cho mọi người và trật tự an toàn cho xã hội là cần thiết.

[5] Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú tại Công an huyện Bình Xuyên và quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã chủ động bồi thường xong cho bị hại cháu Chu Tiến A, cháu Mạc Văn S; và bồi thường được một phần cho cháu Bàn Đức P; đại diện gia đình bị hại của cháu Chu Tiến A, cháu Mạc Văn S, Bàn Đức P có đơn xin giảm hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra bị hại cũng có lỗi một phần, điều khiển xe mô tô không có giấy phép lái xe theo quy định, tham gia giao thông bằng xe mô tô chở 3 người. Tuy

nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm làm chết 2 người và 1 người bị thương tổn hại 88% sức khỏe. Chính vì vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại Trại giam như đề nghị của Viện kiểm sát cũng đủ để răn đe, phòng ngừa chung cũng như tạo điều kiện giúp bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, gia đình cháu Chu Tiến A đã họp và thống nhất ủy quyền cho anh Chu Văn H (bố đẻ của Tiến A); gia đình cháu Bàn Đức P đã họp và thống nhất ủy quyền cho anh Bàn Văn N (bố đẻ của P); gia đình cháu Mạc Văn S đã họp và thống nhất ủy quyền cho anh Mạc Văn S (bố đẻ của S) là người đại diện theo ủy quyền thay mặt gia đình tham gia tố tụng, giải quyết những vấn đề liên quan đến bị hại Chu Tiến A, Bàn Đức P, Mạc Văn S. Chị Phùng Thị H là vợ bị cáo T đã thỏa thuận thống nhất bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần theo yêu cầu cho gia đình nạn nhân Chu Tiến A, số tiền 100.000.000 đồng; thỏa thuận bồi thường tiền điều trị thương tích, tổn thất tinh thần cho Mạc Văn S số tiền 135.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ số tiền trên đại diện gia đình cháu Chu Tiến A, cháu Mạc Văn S đều không yêu cầu T và chủ xe ô tô phải bồi thường gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử sẽ xác nhận.

Đối với việc cháu Bàn Đức P bị tử vong trong vụ tai nạn giao thông ngày 2/7/2020, trước khi mở phiên tòa các bên gồm: bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N; Công ty TNHH T Vĩnh Phúc đã thống nhất thỏa thuận: Công ty TNHH T Vĩnh Phúc và bị cáo Phùng Văn T bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N tổng cộng số tiền là 110.000.000 đồng; (Cụ thể Công ty TNHH T Vĩnh Phúc phải bồi thường 40.000.000 đồng, bị cáo Phùng Văn T phải bồi thường 70.000.000 đồng). Công ty TNHH T Vĩnh Phúc đã bồi thường đủ số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 25.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N. Bị cáo phải bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bàn Văn N số tiền 45.000.000 đồng, Hội đồng xét xử sẽ ghi nhận sự thỏa thuận của các bên.

[7] Đối với chiếc xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 qua điều tra xác định là của anh Trần Văn N. Khoảng đầu năm 2019, anh N vay tiền anh Mạc Văn S và để lại chiếc xe trên tại nhà anh S để làm tin. Từ đó đến nay, không ai sử dụng chiếc xe trên. Ngày 02/7/2020, cháu Mạc Văn S đã tự ý điều khiển chiếc xe đi, sau đó giao xe cho Chu Tiến A điều khiển và bị tai nạn giao thông, xe bị hư hỏng thiệt hại theo định giá là 9.001.000 đồng. Anh Mạc Văn S đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Văn N số tiền 9.001.000 đồng tiền hư hỏng của xe mô tô. Sau khi nhận tiền, anh N không yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm, đồng thời ủy quyền cho anh Mạc Văn S nhận lại chiếc xe nên cần trả lại chiếc xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 cho anh S. Anh S cũng không đề nghị gì đối với số tiền đã bồi thường cho anh N. Vì vậy, hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe ô tô BKS: 88C - 186.22 và toàn bộ giấy tờ xe là tài sản của Công ty TNHH T Vĩnh Phúc, cần trả lại cho công ty là phù hợp. Đối với



phần hư hỏng của xe, theo định giá là 65.662.000 đồng, bà Nguyễn Thị T tự nguyện không yêu cầu đề nghị gì đối với phần hư hỏng này. Vì vậy, hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với phần hư hỏng tường rào của Ban quản lý khu Công nghiệp Bình Xuyên II trong vụ tai nạn, Ban quản lý khu Công nghiệp Bình Xuyên II xác định thiệt hại không đáng kể, tự nguyện khắc phục và không yêu cầu đề nghị bồi thường với phần hư hỏng này. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chất màu nâu đen, chất màu nâu đỏ, mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường; vỏ bọc cao su tay nắm hai bên, cần tay phanh bên phải, chất màu đen bám dính tại càng trước bên phải, ốp nhựa đèn pha xe và ốp nhựa yếm xe, mẫu sơn nhựa màu đỏ đen của xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 cơ quan điều tra đã thu giữ cần tịch thu tiêu hủy

Đối với chị Đặng Thị M là mẹ đẻ của Mạc Văn S, ngày 02/7/2020, Sơn tự ý lấy xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82, sau đó giao xe cho Chu Tiến A điều khiển rồi gây tai nạn nhưng chị M không biết việc này, chị M không giao xe cho S, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với Mạc Văn S là người đã giao xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82, dung tích xi lanh 109cm<sup>3</sup> cho Chu Tiến A là người không có giấy phép lái xe theo quy định, sau đó gây tai nạn giao thông làm chết người. Tuy nhiên, tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm, S mới 15 tuổi 03 tháng nên không phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi này là đúng với quy định của pháp luật.

Trả lại cho Phùng Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo hình phạt bổ sung. Trả lại cho Phùng Văn T 01 chứng minh nhân dân.

[8] Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Phùng Văn T hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự trong án hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội “Vi phạm qui định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ điểm đ khoản 2, 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 04 (Bốn) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 02 tháng 7 năm 2020.

Cấm bị cáo Phùng Văn T hành nghề lái xe ô tô, thời hạn 02(Hai) năm tính từ ngày chấp hành xong hình phạt tù (Giấy phép lái xe do Tòa án tạm giữ).

Áp dụng Điều 584, 585, 586, 590 và 591 của Bộ luật dân sự 2015: Xác nhận bị cáo Phùng Văn T và gia đình đã bồi thường tiền mai táng phí, tổn thất

tinh thần cho cháu Chu Tiến A cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Chu Văn H số tiền 100.000.000 đồng; xác nhận đã bồi thường tiền điều trị thương tích, tổn thất tinh thần cho cháu Mạc Văn S số tiền 135.000.000 đồng.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N và Công ty TNHH T Vĩnh Phúc là: Công ty TNHH T Vĩnh Phúc và bị cáo Phùng Văn T phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N tổng cộng số tiền là 110.000.000 đồng; Cụ thể Công ty TNHH T Vĩnh Phúc phải bồi thường 40.000.000 đồng, bị cáo Phùng Văn T phải bồi thường 70.000.000 đồng. Công ty TNHH T Vĩnh Phúc đã bồi thường đủ số tiền 40.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được 25.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N. Bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Bằng Văn N số tiền 45.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật nếu anh Bằng Văn N có đơn yêu cầu thi hành án mà Phùng Văn T chưa bồi thường được số tiền còn phải bồi thường tiếp nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy chất màu nâu đen, chất màu nâu đỏ, mảnh nhựa vỡ thu tại hiện trường; vỏ bọc cao su tay nắm hai bên, cần tay phanh bên phải, chất màu đen bám dính tại càng trước bên phải, ốp nhựa đèn pha xe và ốp nhựa yếm xe, mẫu sơn nhựa màu đỏ đen. Trả lại 01 xe mô tô BKS: 22S1 - 290.82 cho anh Mạc Văn S (Xe đã bị vỡ nát hư hỏng nặng). Trả lại 01 xe ô tô BKS: 88C - 186.22 cho Công ty TNHH T Vĩnh Phúc cùng toàn bộ giấy tờ xe liên quan đến xe gồm: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 056559 do Công an tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 18/5/2020; 01 giấy chứng nhận đăng kiểm xe ô tô số 2406531 cấp ngày 19/5/2020; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự xe ô tô BKS: 88C - 186.22 số 16054674 cấp ngày 18/5/2020. Trả lại cho Phùng Văn T 01 chứng minh nhân dân số 026084001297 do Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 3/12/2015 mang tên Phùng Văn T. Trả lại cho Phùng Văn T 01 giấy phép lái xe hạng C số 260127267551 do Sở giao thông vận tải tỉnh Vĩnh Phúc cấp ngày 17/3/2017 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo hình phạt bổ sung. Tất cả vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên lập ngày 22 tháng 3 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và án phí dân sự trong án hình sự là 2.250.000 đồng (Hai triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị đơn dân sự, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng

cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm; bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo, bị hại;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Người bào chữa; người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- CQĐT - CA huyện Bình Xuyên;
- CQCSTHAHS - CA huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thu Hiền**